#### BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SỬ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN



# BÀI TẬP LỚN THIẾT KẾ WEBSITE BOOKING

NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ WEB

SINH VIÊN: **Trần Gia Huy** 

MÃ LỚP: **10123169** 

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN: **NGUYỄN VĂN QUYẾT** 

**HƯNG YÊN – 2025** 

### NHẬN XÉT

Nhận xét của giảng viên hướng dẫn:

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

#### LỜI CAM ĐOAN

Em xin cam đoan bài tập lớn "Thiết kế Website booking" là kết quả thực hiện của bản thân em dưới sự hướng dẫn của thầy Nguyễn Văn Quyết.

Những phần sử dụng tài liệu tham khảo trong bài tập lớn đã được nêu rõ trong phần tài liệu tham khảo. Các kết quả trình bày trong bài tập lớn và chương trình xây dựng được hoàn toàn là kết quả do bản thân em thực hiện.

Nếu vi phạm lời cam đoan này, em xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước khoa và nhà trường.

Hưng Yên, ngày 25 tháng 06 năm 2025 Sinh viên

#### LỜI CẨM ƠN

Để có thể hoàn thành bài tập lớn này, lời đầu tiên em xin phép gửi lời cảm ơn tới bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên đã tạo điều kiện thuận lợi cho em thực hiện bài tập lớn môn học này.

Đặc biệt em xin chân thành cảm ơn thầy Nguyễn Văn Quyết đã rất tận tình hướng dẫn, chỉ bảo em trong suốt thời gian thực hiện vừa qua.

Em cũng xin chân thành cảm ơn tất cả các Thầy, các Cô trong Trường đã tận tình giảng dạy, trang bị cho em những kiến thức cần thiết, quý báu để giúp em thực hiện được bài tập lớn này.

Mặc dù em đã có cố gắng, nhưng với trình độ còn hạn chế, trong quá trình thực hiện đề tài không tránh khỏi những thiếu sót. Em hi vọng sẽ nhận được những ý kiến nhận xét, góp ý của các Thầy giáo, Cô giáo về những kết quả triển khai trong bài tập lớn.

Em xin trận trọng cảm ơn!

### MỤC LỤC

NHẬN XÉT	1
LÒI CAM ĐOAN	2
LỜI CẨM ƠN	3
MỤC LỤC	4
DANH MỤC HÌNH	5
DANH MỤC BẨNG	6
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI	7
1.1. Lý do chọn đề tài	7
1.2. Mục tiêu của đề tài	7
1.3. Giới hạn và phạm vi của đề tài	8
1.4. Nội dung thực hiện	8
1.5 Phương pháp tiếp cận	8
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT	9
2.1. HTML (Hypertext Markup Language)	9
2.2 CSS (Cascading Style Sheet language	12
2.3. JS (JavaScript)	14
2.4. TailWind	15
CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEBSITE	17
3.1. Thiết kế giao diện Website Trang-Doris	17
3.2. Phần code xây dựng website Tramg-Doris	21
CHƯƠNG 4: TRIỂN KHAI WEBSITE	28
4.1. Triển khai các chức năng cho phân hệ người dùng	28
4.2. Kiểm thử và triển khai ứng dụng	28
KÉT LUẬN	29
1. Kết quả đạt được	29
2. Hạn chế của đề tài	29
3. Hướng phát triển của đề tài	29
TÀI LIỆU THAM KHẢO	30

### DANH MỤC HÌNH

Bảng 1: Một số thẻ trong HTML	11
Bảng 2: Các bộ của CSS	12
Hình 2 - 1: Header trang chủ	17
Hình 2 - 2: Phần các mặt hàng mới trang chủ	17
Hình 2 - 3: Phần danh mục sản phẩm sale trang chủ	18
Hình 2 - 4: Phần chân trang	18
Hình 2 - 5: Trang chi tiết sản phẩm	19
Hình 2 - 6: Trang Giỏ Hàng	19
Hình 2 - 7: Trang thanh toán	20
Hình 2 - 8: Code html trang chủ	21
Hình 2 - 9: Code style css	22
Hình 2 - 10: Code App JS trang chủ	22
Hình 2 - 11: Code html chi tiết	23
Hình 2 - 12: Code render sản phẩm	23
Hình 2 - 13: Code JS sản phẩm	24
Hình 2 - 13: Code html trang chi tiết sản phẩm	24
Hình 2 - 14: Code giỏ hàng	25
	26
Hình 2 - 15: Code css giỏ hàng	26
Hình 2 - 16: Code js trang giỏ hàng	26
Hình 2 - 25: Code JS trang thanh toán	27
Hình 2 - 27: Code data is	27

### DANH MỤC BẢNG

Bảng	1: Một số thẻ	trong HTML	1 1
Bång	2: Các bộ của	CSS	12

### CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI

#### 1.1. Lý do chọn đề tài

Ánh nắng chói trang từ mùa hạ, gió rít lạnh lẽo mùa đông, những chiếc lá thu nhẹ nhàng cùng với cả sự sôi động của mùa xuân. Mỗi mùa dều có một vẻ đẹp riêng và còn gì tuyệt vời hơn nữa khi chúng ta ngồi ở một resort, không bất cứ âu lo gì hưởng thụ vẻ đẹp này chứ. Và chính vì vậy để hiện thực hóa việc đơn giản cho những chuyến đi chơi kết hợp với các sự kiện thì website booking đã ra đời.

#### 1.2. Mục tiêu của đề tài

#### 1.2.1 Mục tiêu tổng quát

Đề tài thiết kế website Booking sẽ cho người dùng những tour du lịch tuyệt vời nhất kết hợp của sở thích người dùng, đến với MSI của League Of Legend với những trận đấu này lửa trong mùa hè này, hay là đến với cung đình Trung Quốc để cảm thụ được như quan lại ngày xưa, với việc chỉ cần bấm vài thao tác là thực hiện được.

Trang web của hệ thống bán hóa sẽ hiển thị các dịch vụ cho phép người mua có thể tìm hiểu, nghiên cứu các mặt khác nhau cùng với những dịch vụ tiện ích hướng tới một Website Booking đa dạng, nhiều tour du lịch cùng với nhiều sự kiện luôn chào đón bạn

#### 1.2.2 Mục tiêu cụ thể

Trang web được thiết kế sẽ rất hiện đại phù hợp với giới trẻ, lại đơn giản dễ dàng cho những người trung niên và có tuổi, để có thể cảm nhận được màu sắc, sự thư giãn và sôi đọng của chuyến đi

Các dịch vụ chính Wedsite Booking bao gồm: Trang chủ, Chi tiết sản phẩm, Giỏ hàng, Thanh toán.

#### 1.3. Giới hạn và phạm vi của đề tài

#### 1.3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu:

Các sự kiện, Hotel ở nơi có sự kiện.

Người có nhu cầu đi du lịch, tìm hiểu văn hóa.

#### 1.3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Giới hạn của đề tài: Xây dụng trang Web Booking.
- Phạm vi của đề tài: Những công ty dịch vụ du lịch uy tín.
- Thực tiễn của đề tài : Có thể áp dụng các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

#### **1.4.** Nội dung thực hiện

- Website phải có một giao diện đẹp mắt phù hợp.
- Có nhiều khách sạn Tour du lịch
- Website phải có tính thực tiễn, đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng.

#### 1.5 Phương pháp tiếp cận

- Phỏng vấn nhu cầu của khách hàng
- Tham khảo các trang mạng lớn
- Sử dụng các phương pháp nghiên cứu:
- Phương pháp đọc tài liệu.
- Lựa chọn công cụ lập trình và tiến hành xây dựng web thiết kế.
- Microsoft Visual Studio Code 2019: dùng để thiết kế web

### CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT

#### 2.1. HTML (Hypertext Markup Language).

#### **❖** Ngôn ngữ HTML:

HTML (viết tắt của từ Hypertext Markup Language, hay là "Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản") là một ngôn ngữ đánh dấu được thiết kế ra để tạo nên các trang web trên World Wide Web. Cùng với CSS và JavaScript, HTML là một trong những ngôn ngữ quan trọng trong lĩnh vực thiết kế website. HTML được định nghĩa như là một ứng dụng đơn giản của SGML và được sử dụng trong các tổ chức cần đến các yêu cầu xuất bản phức tạp. HTML đã trở thành một chuẩn mực của Internet do tổ chức World Wide Web Consortium (W3C) duy trì. Phiên bản chính thức mới nhất của HTML là HTML 4.01 (1999). Sau đó, các nhà phát triển đã thay thế nó bằng XHTML. Hiện nay, phiên bản mới nhất của ngôn ngữ này là HTML5.

#### ❖ Lưu ý: HTML không phải là ngôn ngữ lập trình.

Bằng cách dùng HTML động hoặc Ajax, lập trình viên có thể được tạo ra và xử lý bởi số lượng lớn các công cụ, từ một chương trình soạn thảo văn bản đơn giản có thể gõ vào ngay từ những dòng đầu tiên cho đến những công cụ xuất bản WYSIWYG phức tạp. Hypertext là cách mà các trang Web (được thiết kế bằng HTML) được kết nối với nhau. Và như thế, đường link có trên trang Web được gọi là Hypertext. Như tên gọi đã nói, HTML là ngôn ngữ đánh dấu bằng thẻ (Markup Language), nghĩa là bạn sử dụng HTML để đánh dấu một tài liệu text bằng các thẻ (tag) để nói cho trình duyệt Web cách để cấu trúc nó để hiển thị.

#### ❖ Ưu, nhược điểm

#### - Ưu điểm:

- + Có thể tích hợp được với các ngôn ngữ khác như CSS.
- + Ngôn ngữ được sử dụng rộng lớn này có rất nhiều nguồn tài nguyên hỗ trợ và
- + cộng đồng sử dụng cực lớn.
- + Sử dụng mượt mà trên hầu hết mọi trình duyệt.
- + Có quá trình học đơn giản và trực tiếp.

- + Mã nguồn mở và hoàn toàn miễn phí.
- + Chuẩn chính của web được vận hành bởi World Wide Web Consortium.

#### - Nhược điểm:

- + Được dùng chủ yếu cho web tĩnh. Đối với các tính năng động cần sử dụng
- + JavaScript hoặc ngôn ngữ backend bên thứ 3 như PHP.
- + Một lượng lớn code phải được viết để tạo một trang web đơn giản.
- + Một số trình duyệt chậm hỗ trợ tính năng mới.
- + Tính năng bảo mật không tốt.

#### \* Có bốn loại phần tử đánh dấu trong HTML:

Đánh dấu Có cấu trúc miêu tả mục đích của phần văn bản

Đánh dấu trình bày miêu tả phần hiện hình trực quan của phần văn bản bất kể chức năng của nó là gì (ví dụ, <b>boldface</b> sẽ hiển thị đoạn văn bản boldface) (Chú ý là cách dùng đánh dấu trình bày này bây giờ không còn được khuyên dùng mà nó được thay thế bằng cách dùng CSS),

Đánh dấu liên kết ngoài chứa phần liên kết từ trang này đến trang kia cụ thể

Các phần tử thành phần điều khiển giúp tạo ra các đối tượng (ví dụ, các nút và các danh sách).

## Một số thẻ trong HTML: *Bảng 1: Một số thẻ trong HTML*

Tag	Giải thích
	Còn gọi là thẻ khai báo một tài liệu HTML. Thẻ này
	xác định loại tài liệu phiên bản HTML.
<html></html>	Thẻ này chưsa đựng các tài liệu HTML đầy đủ. Ở
	đầu trang sẽ xuất hiện các thẻ <b><head></head></b> , <b></b> và
	than tài liệu là các thẻ <b><body></body></b> , <b></b> .
<head></head>	Thẻ này đại diện cho đầu trang tài liệu mà có thể giữ
	các thẻ HTML như <b><title>, &lt;link&gt;&lt;/b&gt;&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;title&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;Thẻ &lt;b&gt;&lt;title&gt;&lt;/b&gt; được sử dụng trong thẻ &lt;b&gt;&lt;head&gt;&lt;/b&gt; chỉ tiêu&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;đề tài liệu.&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;body&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;Thẻ này đại diện cho than tài liệu và giữ các thẻ như&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;&lt;h1&gt;, &lt;div&gt;,&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;h1&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;Thẻ tag này đại diện cho các tiêu đề trang.&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;Thẻ tag này đại diện cho định dạng các đoạn văn&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;trong trang web.&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;/tbody&gt;&lt;/table&gt;</title></b>

#### 2.2.. CSS (Cascading Style Sheet language

#### \* Ngôn ngữ CSS:

CSS (Cascading Style Sheets) là mã bạn sử dụng để tạo kiểu cho trang web của mình, Giống như HTML, CSS không thực sự là một ngôn ngữ lập trình. Nó không phải là một ngôn ngữ đánh dấu - đó là một ngôn ngữ định kiểu. Điều này có nghĩa là nó cho phép bạn áp dụng kiểu có chọn lọc cho các phần tử trong tài liệu HTML.

#### \* Cơ cấu bộ quy tắc CSS:

- Selector: Tên phần tử HTML bắt đầu của bộ quy tắc. Nó chọn (các) phần tử được tạo kiểu (trong trường hợp này là phần tử p). Để tạo kiểu cho một phần tử khác, chỉ cần thay đổi bộ chọn.
- **Declaration:** Một quy tắc duy nhất như: color: red; xác định thuộc tính của phần tử nào bạn muốn tạo kiểu.
- **Properties:** Những cách mà bạn có thể tạo kiểu cho một phần tử HTML. (Trong trường hợp này, color là một thuộc tính của phần tử). Trong CSS, bạn chọn thuộc tính nào bạn muốn tác động trong quy tắc của mình.
- Giá trị thuộc tính: Ở bên phải của thuộc tính sau dấu hai chấm(:), chúng ta có giá trị thuộc tính, mà chọn một trong số nhiều lần xuất hiện có thể cho một thuộc tính cụ thể (color có rất nhiều giá trị ngoài red).

#### \* Chọn nhiều phần tử:

Bạn cũng có thể chọn nhiều kiểu phần tử và áp dụng một quy tắc duy nhất được đặt cho tất cả các yếu tố đó. Bao gồm nhiều bộ chọn được phân biệt bởi dấu phẩy (,).

#### Các bộ:

Bảng 2: Các bộ của CSS

	Tên bộ chọn	Nó chọn gì	Ví dụ
	Bộ chọn phần tử	Tất cả (các) thành phần	
(đôi		HTML của loại được chỉ	n
		định.	P

khi được gọi là thẻ		Chọn
hoặc loại bộ chọn)		
Bộ chọn ID	Phần tử trên trang có ID	
	được chỉ định. (Trên một	
	trang HTML nhất định, bạn	#my-id
	chỉ được phép chọn một phần	Chọn  or <a< td=""></a<>
	tử cho mỗi ID và tất nhiên là	id="my-id">
	mỗi ID cho	
	mỗi phần tử).	
Bộ chọn Class	(Các) thành phần trên trang	.my-class
	có lớp (class) được chỉ định	Chọn
	(lớp có thể đề xuất hiện nhiều	và <a class="my-class"></a>
	lần trên	
	một trang).	
Bộ chọn thuộc tính	(Các) thành phần trên trang	img[src]
	có thuộc tính được chọn	Chọn <img src="&lt;/td&gt;&lt;/tr&gt;&lt;tr&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;&lt;/td&gt;&lt;td&gt;myimage.png"/> nhưng không
		phải <img/>
Bộ chọn Pseudo-	(Các) thành phần được chỉ	a:hover Chọn <a>, nhưng</a>
class	định, nhưng chỉ khi ở	chỉ khi con trỏ chuột đang di
	trạng thái được chỉ định,	chuột qua
	ví dụ: rê chuột.	liên kết.

#### \* Tác dụng của CSS:

- Hạn chế tối thiểu việc làm rối mã HTML của trang Web bằng các thẻ quy định kiểu dáng (chữ đậm, chữ in nghiêng, chữ có gạch chân, chữ màu), khiến mã nguồn của trang Web được gọn gàng hơn, tách nội dung của trang Web và định dạng hiển thị, dễ dàng cho việc cập nhật nội dung.

Tạo ra các kiểu dáng có thể áp dụng cho nhiều trang Web, giúp tránh phải lặp
 lại việc định dạng cho các trang Web giống nhau.

#### \* Có 3 cách để sử dụng CSS.

- "Inline CSS": Áp dụng trực tiếp trên một đối tượng nhất định bằng thuộc tính style.
- "Internal CSS": Đặt CSS ở đầu trang Web để áp dụng kiểu dáng cho toàn bộ trang ấy, khi đó chỉ cần đặt đoạn CSS vào trong cặp thẻ <style> rồi đặt vào trong phần header của Web (giữa <head> và </head>).
- "External CSS": Đặt các thuộc tính CSS vào một tệp tin riêng biệt (\*.css), khi đó có thể tham chiếu đến từ nhiều trang Web khác nhau.

#### \* Tham chiếu tới tệp tin CSS trên từ trang Web bằng đoạn mã:

- - link rel="stylesheet" type="text/css" href=".../style.css"/>

#### 2.3. JS (JavaScript)

#### **\*** JavaScript:

- Javascript (Js) là một ngôn ngữ lập trình kịch bản phía máy khách, mã lệnh được thực thi bởi trình duyệt của người dùng
- Javascript được sử dụng rộng rãi trong việc kết hợp với HTML/CSS để thiết kế web động.
  - Javascript là một ngôn ngữ kịch bản được hãng Sun Microsytems và Netscape phát triển.
  - o Javascript được phát triển từ Livescript của Netscape.
- Javascript có thể tăng cường tính động và tính tương tác của các website bằng cách sử dụng hiệu ứng của nó.
  - Tương tác người dùng
  - Thay đổi nội dung động
  - Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu

- Javascript cũng tuân theo các quy tắc ngữ pháp như:
  - O Using Caps: Phân biệt chữ hoa với chữ thường.
  - O Using Pairs: Luôn có cặp kí hiệu đóng mở.
  - O Using Spaces: Có thể thêm dễ đọc, sửa.
  - Using Comments

#### \* Cách sử dụng JavaScript:

- Viết mã lệnh Javascript trực tiếp vào trang web thông qua cặp thẻ <script></script>.
- Viết mã lệnh vào tệp tin JavaScript:
  - Để nhúng tập tin Javascript vào trang web thì ta chỉ cần thêm vào trang web cặp thẻ <script>. Ví dụ: <script src="đường dẫn tới tệp tin JavaScript"></script>

#### ❖ Cách hiển thị dữ liệu trong JavaScript:

- JS không hỗ trợ hiển thị dữ liệu trực tiếp mà phải thông qua một phương thức.
- Có ba cách cơ bản dùng để hiển thị nội dụng lên màn hình trong JavaScript:
  - o Sử dụng alert()
  - o Sử dụng document.wirte()
  - $\circ \quad \text{S\'{u} dung document.getElementById().innerHTML} \\$

#### 2.4. TailWind

#### **\*** Tailwind:

- Tailwind CSS là một CSS framework utility-first (ưu tiên tiện ích) được sử dụng để xây dựng giao diện người dùng nhanh chóng và hiệu quả.
- Thay vì viết CSS riêng cho từng thành phần, Tailwind cung cấp sẵn **các lớp tiện ích (utility classes)** để áp dụng trực tiếp vào HTML, giúp tăng tốc quá trình phát triển và nhất quán trong thiết kế.

#### ❖ Đặc điểm chính:

- **Utility-first**: Sử dụng các lớp nhỏ gọn như p-4, text-center, bg-blue-500 để áp dụng style trực tiếp lên phần tử HTML.
- **Không có sẵn UI components**: Tailwind không cung cấp sẵn nút hay card như Bootstrap, mà để lập trình viên tự tùy biến từ đầu.
- **Tùy biến cao**: Có thể cấu hình các giá trị màu sắc, spacing, breakpoint, v.v... trong file tailwind.config.js.
- Hỗ trợ responsive và dark mode: Tailwind hỗ trợ dễ dàng việc thiết kế giao diện responsive (đa màn hình) và dark mode.

### CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEBSITE

#### 3.1. Thiết kế giao diện Website Trang-Doris

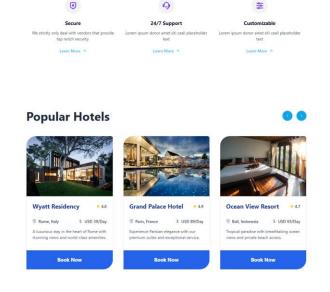
#### 3.1.1. Thiết kế trang chủ

Giao diện chương trình hiển thị tất cả các danh mục chức năng của hệ thống cho phép người dùng thao tác với hệ thống hiệu quả và dễ dàng.



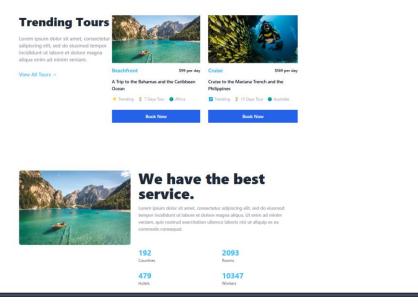
Hình 2 - 1: Header trang chủ

Mô tả: Logo cửa hàng, About, Event, Cart, Login

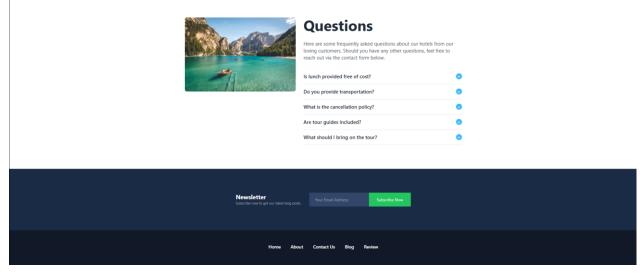


Hình 2 - 2: Phần các mặt hàng mới trang chủ

Mô tả: gồm hình ảnh các sản phẩm, khi click vào hình ảnh sản phẩm sẽ hiển thị thông tin chi tiết sản phẩm hoặc click vào thêm giỏ hàng sản phẩm sẽ được thêm vào giỏ hàng.



Hình 2 - 3: Phần danh mục sản phẩm sale trang chủ

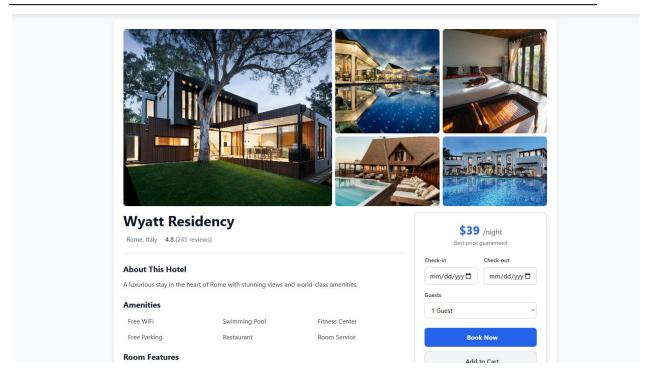


Hình 2 - 4: Phần chân trang

Mô tả: Gồm các hướng dẫn sử dụng trang website, các trang hỗ trợ, điền gmail

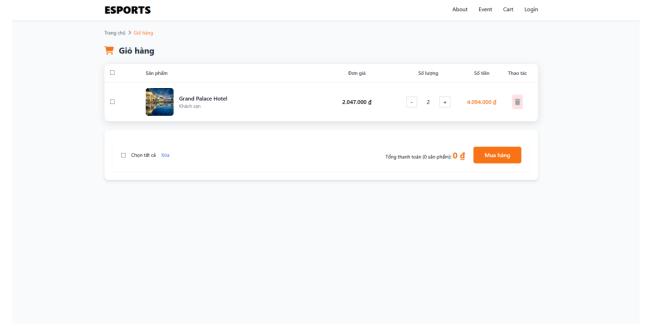
#### 3.1.3. Thiết kế trang chi tiết sản phẩm.

Giúp khách hàng có thêm thông tin về các chi tiết của sản phẩm như giá cả, khu vực



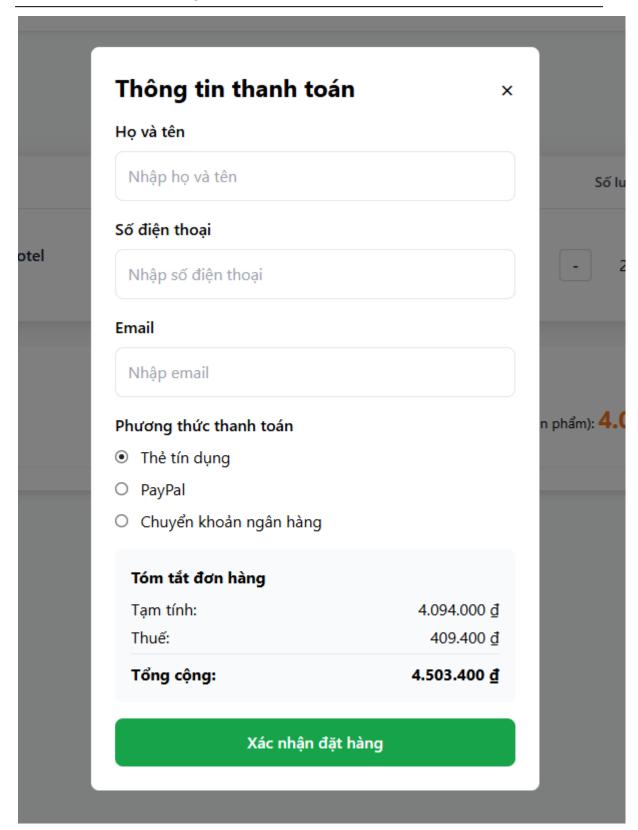
Hình 2 - 5: Trang chi tiết sản phẩm

#### 3.1.4. Thiết kế trang giỏ hàng.



Hình 2 - 6: Trang Giỏ Hàng

#### 3.1.5. Thiết kế trang thanh toán



Hình 2 - 7: Trang thanh toán

#### 3.2. Phần code xây dựng website Tramg-Doris

#### 3.2.1. Phần code trang chủ

- Xây dựng bố cục trang chủ bằng các thẻ HTML.
- Bố cục trang chủ gồm các phần: menu, banner, sản phẩm, ...

```
| Part | Section | Section
```

Hình 2 - 8: Code html trang chủ

Hình 2 - 9: Code style css

Hình 2 - 10: Code App JS trang chủ

#### 3.2.2. Phần code trang chi tiết sản phẩm

```
| The file Section View (in the Section View (in the Section View) (in the Section View)
```

Hình 2 - 11: Code html chi tiết

```
| Part | Section | Section
```

Hình 2 - 12: Code render sản phẩm

```
| The last Section View to Rear Number | New York | Report | Repor
```

Hình 2 - 13: Code JS sản phẩm

```
| The fall fall fall continues | Paragrams of Continues | Continue
```

Hình 2 - 13: Code html trang chi tiết sản phẩm

### Thiết kế Website Booking

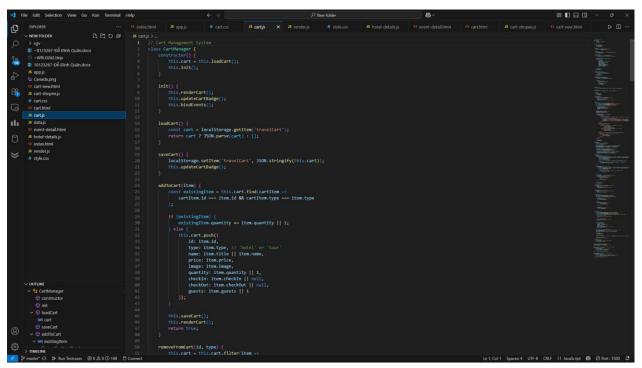
```
## The loft selection York on the heart of the product of apply of critical product of the produ
```

Hình 2 - 14: Code giỏ hàng

```
## The loft selection York on the heart of the product of apply of critical product of the produ
```

Hình 2 - 15: Code css giỏ hàng

#### 3.2.4. Phần code trang giỏ hàng



Hình 2 - 16: Code js trang giỏ hàng

#### 3.2.4. Phần code trang thanh toán

```
| Mary |
```

Hình 2 - 25: Code JS trang thanh toán

```
| Note Section | Note | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 | 1987 |
```

Hình 2 - 27: Code data js

### CHƯƠNG 4: TRIỂN KHAI WEBSITE

#### 4.1. Triển khai các chức năng cho phân hệ người dùng

Để xây dựng được các chức năng của trang người dùng theo thiết kế đã được trình bày ở chương 3, đồ án đã sử dụng HTML và CSS để thiết kế giao diện và thao tác dữ liệu các trang theo yêu cầu. Tiếp theo, bài tập lớn sẽ trình bày các kỹ thuật được sử dụng để xây dựng các trang.

#### 4.2. Kiểm thử và triển khai ứng dụng

#### 4.2.1. Kiểm thử

- Để mua người dùng sẽ chọn sản phẩm và điền đầy đủ các thông tin cần thiết để mua hàng.
- Khi chọn sản phẩm người dùng sẽ đc giới thiệu qua hình ảnh, các tiêu chí đánh giá và sau đó người dùng sẽ cân nhắc mua hàng.

#### 4.2.2. Triển khai ứng dụng

- Hệ điều hành Window 7 hoặc cao hơn
- Công cụ phát triển: Visual Studio 2010 trở lên

### KẾT LUẬN

#### 1. Kết quả đạt được

Xây dựng được giao diện và có trang cơ bản của một trang Web bán hàng.

- Trang chủ
- Trang sản phẩm
- Trang chi tiết sản phẩm
- Trang giỏ hàng
- Trang thanh toán

#### 2. Han chế của đề tài

Do hạn chế về thời gian và kiến thức còn hạn chế

- Chưa phân quyền được cho người dùng
- Cơ sở dữ liệu chưa phong phú
- Giao diện còn nhiều hạn chế

#### 3. Hướng phát triển của đề tài

- Bổ sung thêm các chức năng, giao diện để trang web thân thiện và đúng với các yêu cầu thực tế hơn
- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển để cải thiện các trang giao diện người dùng để tăng trải nhiệm của người dùng
- Nghiên cứu và phát triển các trang quản trị để website được tốt hơn và nhiều chức năng hơn
- Bổ sung thêm Backend cũng như cơ sở dữ liệu
- Nghiệp vụ tốt hơn sâu hơn và thực tiễn hơn

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tailwind CSS Documentation, Transition Property. Truy cập tại: <a href="https://tailwindcss.com/docs/transition-property">https://tailwindcss.com/docs/transition-property</a>
- 2. ☐ Nguyễn Văn Quyết, Giáo trình Công nghệ Web và Úng dụng. Hưng Yên, Việt Nam: Khoa Công nghệ Thông tin Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (UTEHY), 2010.
- 3. Owais Khan, *Hotel Travel Landing Page*. Truy cập tại: <a href="https://treact.owaiskhan.me/components/landingPages/HotelTravelLandingPage">https://treact.owaiskhan.me/components/landingPages/HotelTravelLandingPage</a>